|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM**  **TRUNG ƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. **Thông tin về học phần:**

Tên học phần: **QUẢN LÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON**

Tên tiếng Anh:

Mã học phần: [.....]

* + 1. Học phần thuộc khối kiến thức:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Kiến thức giáo dục đại cương | Kiến thức chuyên nghiệp | | |
| Cơ sở của ngành | Chuyên ngành | Bổ trợ và nâng cao  (tự chọn) |
|  |  |  | X |

* + 1. Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học)
       - * Trình độ: Cao đẳng
         * Ngành học: Giáo dục Mầm non
         * Năm học: 3
    2. Số tín chỉ: 4
       1. Phân bổ thời gian:

|  |  |
| --- | --- |
| **Phân bổ** | **Số tiết** |
| * **Giờ lên lớp:** | **40** |
| Lý thuyết (*15 tiết/1 tín chỉ*) | 20 |
| Thảo luận trên lớp *(30 tiết/1 tín chỉ*) | 20 |
| * **Giờ tự học** *(45 giờ/1 tín chỉ)* | **20 (60)** |
| Hoạt động theo nhóm | 10 |
| Cá nhân | 10 |

* + 1. Yêu cầu của học phần về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:
       - * Phòng học: Phòng học lý thuyết
         * Phòng thi: Phòng thi lý thuyết
         * Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức 🗹 Khoa tổ chức €
         * Trang thiết bị cần thiết: Máy chiếu + bảng, phấn/ bút
         * Yêu cầu đặc biệt khác: không
    2. Các học phần liên quan (nếu có):

+ Học phần tiên quyết: Phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non 1, 2, Quản lí giáo dục mầm non (Quản lí nhóm, lớp mầm non)

+ Học phần song hành:

+ Học phần kế tiếp:

1. **Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy:**
   * 1. Khoa/Phòng: Giáo dục mầm non
        1. Tổ bộ môn:
     2. Giảng viên biên soạn đề cương:
        + - Họ và tên: Trần Thị Hồng Sương
          - Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
          - Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
          - Điện thoại liên hệ: 0919.034.098
          - Hộp thư điện tử (emai): [hongsuongtr@yahoo.com.vn](mailto:hongsuongtr@yahoo.com.vn)

suongtranthihong@ncehcm.edu.vn

* + 1. Giảng viên phụ trách giảng dạy:
       - * Học hàm - Học vị:
         * Địa chỉ cơ quan:
         * Điện thoại liên hệ:
         * Hộp thư điện tử (emai):
         * Thời gian và địa điểm làm việc:

1. **Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần “Quản lí thực hiện chương trình giáo dục mầm non” là chuyên đề thay thế khóa luận tốt nghiệp trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non. Nội dung của học phần đi sâu vào các kiến thức, kỹ năng cụ thể trong công tác quản lí thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

1. **Mục tiêu và kết quả dự kiến của học phần**

Mục tiêu của học phần:

Kiến thức:

###### Trình bày, phân tích được những kiến thức cơ bản về lí luận quản lí giáo dục trong công tác quản lí thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

###### Xác định rõ vai trò vị trí, nhiệm vụ, yêu cầu đối với cán bộ quản lí trường MN trong việc quản lí thực hiện Chương trình GDMN hiện nay.

* Xác định, phân tích được các nội dung và biện pháp quản lí thực hiện Chương trình GDMN.

Kĩ năng:

* Vận dụng những kiến thức cơ bản về lí luận quản lí giáo dục trong công tác quản lí thực hiện chương trình giáo dục mầm non.
* Tổ chức công tác lập kế hoạch giáo dục của giáo viên.
* Chuẩn bị, sắp xếp, sử dụng các nguồn lực để thực hiện Chương trình GDMN
* Chỉ đạo thực hiện Chương trình GDMN
* Đánh giá công tác quản lí thực hiện Chương trình GDMN

Thái độ:

* Hình thành các phẩm chất cần thiết để trở thành cán bộ quản lý trường MN (Chủ động, độc lập, có tinh thần trách nhiệm; có ý thức tự học; làm việc có kế hoạch…)
* Chủ động tìm kiếm các giải pháp thực hiện chương trình và quản lí thực hiện chương trình GDMN.

1. **Giáo trình và tư liệu:** *(Ghi rõ tên sách/giáo trình, tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản)*

**Tài liệu tham khảo chính: Nguồn:Thư viện trường CĐSPTW TP.HCM**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017) Chương trình giáo dục mầm non (Theo thông tư 28 ngày 30/12/2016)
2. Ngọc Quang, (1989) “Những khái niệm cơ bản về lý luận quản lý giáo dục”. NXB: Trường CBQLTW1, Hà nội
3. Hà Thế Ngữ - Đặng Vũ Hoạt, (1988) “Giáo dục học”, Tập II, trang 200-234. NXB: Giáo dục
4. Phạm Thị Châu và Trần Thị Sinh, (2000) “Một số vấn đề quản lý giáo dục mầm non”. NXB. Đại học quốc gia Hà nội.
5. Phạm Thị châu (2008) “Quản lí giáo dục mầm non”, NXB Giáo dục
6. Cao Thị Thanh (2007), Đề cương bài giảng “Công tác quản lý lớp trong trường mầm non”
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008) Điều lệ trường mầm non
8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009) Chương trình Giáo dục mầm non
9. Nguyễn Thị Bích Liên (2006), “Tổ chức chế độ sinh hoạt của trẻ ở trường mầm non”. NXB: Giáo dục
10. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2001) Quy chế Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia
11. Bộ Giáo dục & Đào tạo, Vụ GDMN, Nhiệm vụ năm học của ngành GDMN 5 năm gần đây
12. Tạ Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Thư (2005) “Phương pháp đánh giá trong đổi mới giáo dục mầm non”. NXB Giáo dục
13. Bồi dưỡng

**Tài liệu tham khảo phụ: Nguồn: Thư viện trường CĐSPTW TP.HCM**

1. Luật giáo dục (2005) và Luật giáo dục (Sửa đổi)
2. Cao Thị Thanh (2000), “Những yếu tố tích hợp trong thực tế giáo dục thích hợp hay không thích hợp cho amm mẫu giáo lớn”, Tập san TTKHGDMN, số 3/2000, trang 17-22.
3. Các bài báo về công tác quản lý GDMN trong Tạp chí GDMN, từ amm 2006 trở lại đây.
4. Nguyễn Văn Lê (1985), Khoa học quản lý nhà trường.
5. Các văn bản, tài liệu về triển khai thực hiện chương trình GDMN của Vụ GDMN trong thời gian 5 năm gần đây.
6. Website của Bộ Giáo dục và Đào tạo): [www.moet.gov.vn](http://www.moet.gov.vn) => giaoduc ammon, [www.mamnon.com](http://www.mamnon.com), …

**6. Phương thức đánh giá học phần:**

* + 1. Yêu cầu chung của học phần theo quy chế:
       - * Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân;
         * Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với học phần;
         * Sinh viên nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần;
         * Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ bị xử lý theo quy định.
    2. Để hoàn tất học phần, sinh viên phải “đạt”:
       - * Điểm tổng kết học phần ≥ 5,0 (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
         * Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá học phần theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:

Điểm quá trình: Chiếm (40)% (a)

Điểm thi cuối kỳ: Chiếm (60)% (b)

Điểm tổng kết học phần: (a) + (b) = 100%

* + - * + Xếp loại đánh giá của học phần: Theo thang điểm 10,0
    1. Phương pháp, hình thức đánh giá kết quả học tập học phần :

***Kiểm tra đánh giá thường xuyên:*** 40%

- Tham gia học tập trên lớp (*đi học đủ, chuẩn bị bài, tích cực thảo luận*) 20 %

- Phần tự học (*hoàn thành tốt và nộp đúng hạn các nội dung*

*và nhiệm vụ mà giảng viên giao cho cá nhân, cho nhóm,*…) 10 %

- Thực hiện bài tập thực tiễn theo nhóm *(từ tuần 5 – 7)* 10 %

***Thi cuối kỳ:*** Bài tiểu luận 60 % (nhóm)

***Thang điểm:*** Thang điểm 10

**7.Nội dung học phần (đề cương chi tiết của học phần)**

| **Stt** | **Nội dung** |
| --- | --- |
|
| **1** | **Bài 1: Những vấn đề chung về quản lí giáo dục và quản lí giáo dục mầm non**  *I. Một số khái niệm*  1.Khái niệm chung về quản lí  2. Khái niệm quản lí thực hiện chương trình giáo dục mầm non  *II. Vai trò của hiệu trưởng trong quản lí thực hiện chương trình giáo dục*  1*.* Vai trò của hiệu trưởng trong tổ chức công tác lập kế hoạch hoạch giáo dục  2. Vai trò của hiệu trưởng trong tổ chức thực hiện chương trình giáo dục  3. Vai trò của hiệu trưởng trong chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục  4. Vai trò của hiệu trưởng trong đánh giá thực hiện chương trình giáo dục  *II. Chức năng quản lí:*  1. Chức năng kế hoạch hóa  2. Chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch  3. Chức năng chỉ đạo thực hiện kế hoạch  4. Chức năng kiểm tra, đánh giá  *III. Nguyên tắc quản lí*  1. Đảm bảo tính mục đích trong quản lí  2. Đảm bảo tính tập trung – dân chủ trong quản lí  3. Đảm bảo tính khoa học, thực tiễn, hiệu quả trong quản lí  4. Đảm bảo hài hòa mọi lợi ích trong xã hội  5. Đảm bảo huy động mọi lực lượng tham gia vào quá trình giáo dục và quản lí GD  6. Đảm bảo quản lí theo ngành, theo lãnh thổ  *IV. Phương pháp quản lí*  1. Phương pháp tổ chức, hành chính  2. Phương pháp tâm lí xã hội  3. Phương pháp kinh tế |
| **2** | **Bài 2. Tổ chức công tác lập kế hoạch giáo dục thực hiện chương trình**  *I. Xây dựng quy trình tổ chức công tác lập kế hoạch giáo dục của giáo viên*  1.Soạn thảo kế hoạch  2. Duyệt nội bộ  3. Duyệt cấp trên  4. Chính thức hóa kế hoạch  *II. Thống nhất các quan điểm trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện chương trình*  1. Quan điểm hoạt động  2. Quan điểm phát triển  3. Quan điểm tích hợp  4. Quan điểm lấy trẻ làm trung tâm  *III. Thống nhất các mô hình, các quan điểm tiếp cận trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện chương trình*  1. Quan điểm tiếp cận tổ chức thực hiện chương trình theo môn học  2. Quan điểm tiếp cận tổ chức thực hiện chương trình theo theo chủ đề  3. Quan điểm tiếp cận tổ chức thực hiện chương trình theo sự kiện, lễ hội  *IV. Bồi dưỡng giáo viên những kiến thức, kĩ năng cần thiết trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình*  1. Bồi dưỡng giáo viên những kiến thức cần thiết trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình  2. Bồi dưỡng giáo viên những kĩ năng cần thiết trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình  *V. Thống nhất các yêu cầu về nội dung, hình thức trình bày kế hoạch*  1. Thống nhất về nội dung  2. Thống nhất về hình thức |
| **3** | **Bài 3. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục**  I. *Vai trò của cán bộ quản lí trong tổ chức thực hiện chương trình*  1. Vai trò của cán bộ quản lí trong tổ chức thực hiện chương trình  2. Cơ sở tổ chức thực hiện chương trình  *II. Nội dung và phương pháp tổ chức thực hiện chương trình*  1. Trang bị, sắp xếp cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục  - Các yêu cầu cần đạt  - Các biện pháp quản lí  2. Chuẩn bị, phân công, bồi dưỡng nhân sự  - Các yêu cầu cần đạt  - Các biện pháp quản lí  3. Xác định cơ chế phối kết hợp trong việc thực hiện chương trình  - Đối tượng phối kết hợp  - Mục đích phối kết hợp  - Biện pháp phối kết hợp  4. Xây dựng tiêu chí đánh giá việc thực hiện Chương trình GD  - Xác định nội dung đánh giá  - Quy trình xây dựng tiêu chí đánh giá  - Nội dung các tiêu chí đánh giá  5. Thành lập các ban, hội tổ chức... hỗ trợ trong công tác quản lí thực hiện chương trình  - Các ban, hội , tổ chức trong và ngoài trường  - Quy trình thành lập các ban, hội , tổ chức... hỗ trợ trong công tác quản lí thực hiện chương trình  - Biện pháp quản lí |
| **4** | **Bài 4: Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục**  I. *Vai trò của cán bộ quản lí trong công tác chỉ đạo thực hiện chương trình*  1. Vai trò của cán bộ quản lí trong công tác chỉ đạo thực hiện chương trình  2. Cơ sở để chỉ đạo thực hiện chương trình  II. *Các nguyên tắc và yêu cầu khi chỉ đạo thực hiện chương trình*  1. Tính mục đích  2. Khoa học và thực tiễn, cụ thể  3. Tính công bằng, khách quan  4. Tính pháp chế  5. Tính hệ thống, quá trình  *III. Nội dung chỉ đạo thực hiện chương trình*  1. Chỉ đạo công tác chuẩn bị thực hiện chương trình của giáo viên  2. Chỉ đạo công tác tổ chức thực hiện chương trình của giáo viên  *IV. Phương pháp, hình thức chỉ đạo thực hiện chương trình của giáo viên*  1. Các biện pháp giám sát, theo dõi  - Dự giờ  - Thăm lớp  - Họp  - Báo cáo  - Qua các ban, hội, cá nhân  - Xem xét kết quả trên trẻ  2. Các biện pháp điều chỉnh  - Góp ý  - Trao đổi  - Tổ chức dự giờ  - Sinh hoạt khoa học, họp, tọa đàm...  - Cho đi học  - Mở các lớp bồi dưỡng  - Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng  3. Các biện pháp khuyến khích, động viên, khen thưởng, tuyên dương  - Tổ chức các phong trào  - Tổ chức dự giờ, thao giảng  - Tổ chức các hội thi, lễ hội... |
| **5** | **Bài 5: Đánh giá công tác quản lí thực hiện chương trình**  *I. Vai trò của việc đánh giá công tác quản lý thực hiện chương trình*  1. Mục đích, ý nghĩa của việc đánh giá công tác quản lý thực hiện chương trình  2. Cơ sở để đánh giá công tác quản lý thực hiện chương trình  II*. Các nguyên tắc và yêu cầu khi đánh giá công tác quản lý thực hiện chương trình*  1. Tính mục đích  2. Khoa học và thực tiễn, cụ thể  3. Tính công bằng, khách quan  4. Tính hệ thống, quá trình  *III. Nội dung đánh giá*  1. Đánh giá sự phát triển của trẻ  2. Đánh giá hoạt động CS – GD của GV  3. Đánh giá hoạt động quản lí trường  4. Đánh giá cơ sở vật chất của trường  *IV. Phương pháp, hình thức tổ chức đánh giá công tác quản lý lớp MN*  1. Phương pháp đánh giá  - Quan sát  - Dự giờ  - Điều tra  - Nghiên cứu sản phẩm  - Phỏng vấn...  2. Hình thức  - Đánh giá thường xuyên  - Đánh giá định kì  - Đánh giá từng phần  - Đánh giá toàn diện... |

1. **Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày: Tháng 02/2021**
2. **Đề cương được thẩm định và thông qua ngày: Tháng 01/2021**

**TRƯỞNG KHOA** **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**   
 (Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

**Lê Thị Thanh Nga** **Trần Thị Hồng Sương**